

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Ông Huỳnh Mẫn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 06 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Lê Hoàng A, sinh năm: 1970 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lê Văn C (sống); họ và tên mẹ: Đoàn Thị Kim E (sống); Bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/05/2021 đến ngày 11/05/2021 bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Đoàn Thanh C, sinh năm: 1981 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Đoàn Văn M (chết); họ và tên mẹ: Nguyễn Thanh H (chết); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/05/2021

đến ngày 11/05/2021 bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Trần Văn L, sinh năm: 1978 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Trần Văn H (chết); họ và tên mẹ: Trần Thị H (sống); Bị cáo có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/05/2021 đến ngày 11/05/2021 bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ Trần Văn C, sinh năm: 1980 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Trần Văn T (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (sống); Bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/05/2021 đến ngày 11/05/2021 bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/ Dương Văn M, sinh năm: 1977 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Long S, xã L, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Dương Văn K; họ và tên mẹ: Trần Thị D (chết); Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/05/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6/ Võ Thị Tuyết O, sinh năm: 1971 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Long T, xã H, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Võ Thành H (chết); họ và tên mẹ: Trần Thị S (chết); Bị cáo có chồng và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/05/2021 đến ngày 11/05/2021 bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7/ Đỗ Thị Út E, sinh năm: 1975 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Hưng T, xã H, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Đỗ Văn T (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (sống); Bị cáo có chồng và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05/05/2021 đến ngày 8/05/2021 được trả tự do; đến ngày 11/05/2021 bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm: 1986; Địa chỉ: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H. (có mặt)
2. Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1970; Địa chỉ: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H. (có mặt)
3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1976; Địa chỉ: ấp Hưng T, xã H, huyện P, tỉnh H. (có mặt)
4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 44 phút, ngày 05/05/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Phụng Hiệp bắt quả tang tại nhà Lê Hoàng A, tại: ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H một sòng bạc đang chơi bài binh Ấn Độ (06 lá) được thắng thua bằng tiền. Lực lượng Công an đã bắt giữ 10 đối tượng gồm: Lê Hoàng A, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O, Đỗ Thị Út E, Lê Hoàng E, Trần Văn T và Nguyễn Thị Lệ H.

Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang:

- Tại chiếu bạc: 02 bộ bài Tây đã qua sử dụng, 01 chiếc chiếu, số tiền Việt Nam 900.000 đồng

- Trên người các đối tượng bị bắt quả tang: Tiền Việt Nam 40.920.000 đồng; 06 điện thoại di động các loại, cụ thể: Lê Hoàng A số tiền 3.500.000 đồng; Đoàn Thanh C số tiền 7.590.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei: 865194053608456; Trần Văn L số tiền 6.700.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone, số Imei: 355325084481961; Trần Văn C số tiền 2.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu OPPO, số Model: BLP6151ICP4/61/77; Dương Văn M số tiền 80.000 đồng; Võ Thị Tuyết O số tiền 11.600.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone, số Imei: 355357089880871; Đỗ Thị Út E số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu OPPO, số Imei: 86062158569973; Trần Văn T số tiền 2.800.000 đồng; Nguyễn Thị Lệ H số tiền 2.650.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Nokia bàn phím, số sê ri: 352433051843560.

- Xung quanh khu vực sòng bạc 05 xe mô tô các loại gồm: 01 xe biển số kiểm soát 95E1-082.18 của Trần Văn L; 01 xe biển số kiểm soát 95E1-092.49 của Trần Văn C; 01 xe biển số kiểm soát 51K5-4809 của Dương Văn M; 01 xe biển số kiểm

soát 95E1-586.52 của Đỗ Thị Út E và 01 xe biển số kiểm soát 95E1-602.34 của Trần Văn T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Lê Hoàng A, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E khai nhận như sau:

Lê Hoàng A: Vào khoảng 13 giờ, ngày 05/05/2021, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E đến nhà Lê Hoàng A ở ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H, rủ Lê Hoàng A tổ chức đánh bạc ăn tiền thì Hoàng A đồng ý. Hoàng A chuẩn bị bài Tây, chiếu bạc và cung cấp nước uống cho các con bạc để thu tiền xâu, thu xâu mỗi con bạc tham gia số tiền 100.000 đồng. Hình thức đánh bạc là chơi bài binh Ấn Độ (06 lá), mỗi con bạc làm cái 03 ván xoay vòng, mỗi ván gồm: 01 tụ nhà cái và 04 đến 05 tụ đặt chính, các con bạc còn lại tham gia bằng hình thức ké các tụ đặt chính, mỗi tụ tham gia đặt số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến 14 giờ 44 phút cùng ngày thì sòng bạc bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hoàng A đã thu xâu được số tiền 300.000 đồng, ngoài ra Hoàng A còn trực tiếp tham gia đánh bạc. Quá trình bắt quả tang Hoàng A bỏ chạy để lại trên chiếu bạc số tiền 300.000 đồng và Công an tạm giữ của Lê Hoàng A số tiền mang theo 3.500.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Hoàng A tham gia đánh bạc là 3.800.000 đồng.

Đoàn Thanh C: Khoảng 14 giờ ngày 05/05/2021, C đi bộ đến sòng bạc do Hoàng A tổ chức để tham gia đánh bạc, khi đến sòng bạc C mang theo số tiền Việt Nam 8.000.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị lực lượng Công an vào bắt quả tang, C bỏ chạy để lại số tiền 500.000 đồng trên chiếu bạc. Trong lúc tham gia đánh bạc C có đưa tiền xâu cho Hoàng A số tiền 100.000 đồng. Như vậy, số tiền Đoàn Thanh C tham gia đánh bạc là 500.000 đồng.

Trần Văn L: Khoảng 13 giờ ngày 05/05/2021, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95E1-082.18 đến sòng bạc do Hoàng A tổ chức để tham gia đánh bạc, L mang theo số tiền 6.700.000 đồng, sử dụng số tiền 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, số tiền Trần Văn L tham gia đánh bạc là 300.000 đồng

Trần Văn C: Khoảng 12 giờ ngày 05/05/2021, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95E1-092.49 đến sòng bạc do Hoàng A tổ chức để tham gia đánh bạc, C mang theo số tiền 2.800.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Trong lúc tham gia đánh bạc C có đưa tiền xâu cho Hoàng A số tiền 100.000 đồng. Như vậy, số tiền Trần Văn C tham gia đánh bạc là 2.800.000 đồng

Dương Văn M: Khoảng 13 giờ ngày 05/05/2021, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 51K5-4809 đến sòng bạc do Hoàng A tổ chức để tham gia đánh bạc, M mang theo số tiền 180.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, số tiền Dương Văn M tham gia đánh bạc là 180.000 đồng

Võ Thị Tuyết O: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 05/05/2021, O đi xe ô tô đến sòng bạc do Hoàng A tổ chức để tham gia đánh bạc, O mang theo số tiền 12.000.000

đồng, sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, số tiền Võ Thị Tuyết O tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng

Đỗ Thị Út E: Khoảng 12 giờ ngày 05/05/2021, Út E điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95E1-586.52 đến sông bạc do Hoàng A tổ chức để tham gia đánh bạc, Út E mang theo số tiền 3.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Trong lúc tham gia đánh bạc Út E có đưa tiền xâu cho Hoàng A số tiền 100.000 đồng. Như vậy, số tiền Đỗ Thị Út E tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng

Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc ngày 05/05/2021 của Lê Hoàng A, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E là 9.580.000 đồng (bao gồm số tiền 900.000 thu giữ trên chiếu bạc)

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-HPH, ngày 28/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố các bị cáo Lê Hoàng A, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Hoàng A số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn M số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Út E số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh C số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Tuyết O số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào lúc 14 giờ 44 phút, ngày 05/05/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Phụng Hiệp bắt quả tang tại nhà của bị cáo Lê Hoàng A ở ấp Long T, xã L, huyện P, tỉnh H một sòng bạc đang chơi bài binh Ấn Độ được thắng thua bằng tiền do Hoàng A tổ chức, thu xâu và cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.580.000 đồng. Từ đó có cơ sở xác định hành vi đánh bạc mà Lê Hoàng A, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn công cộng, làm mất an ninh tại địa phương, là tệ nạn xã hội, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến một số hệ lụy khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, nên đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. do đó cần có mức xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo thì mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét vai trò của các bị cáo, trong vụ án này bị cáo Lê Hoàng A là người khởi xướng và cũng chính bị cáo là người chuẩn bị bài tây, địa điểm và một số dụng cụ khác như chiếu, nước uống cho

các bị cáo cùng tham gia đánh bạc. Do đó bị cáo Hoàng A phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo còn lại.

[4] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Hoàng A có cha vợ là ông Nguyễn Văn S là liệt sĩ, bà nội vợ là bà Nguyễn Thị C là Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, là cũng đủ răn đe bị cáo và cũng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Dương Văn M có chú ruột là Dương Văn D là liệt sĩ; bị cáo Đỗ Thị Út E có bà nội là Võ Thị V, cha là Đỗ Văn T, mẹ là Nguyễn Thị T là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét hành vi của bị cáo Lê Hoàng A sử dụng nhà ở thuộc sở hữu của mình, cung cấp bài Tây, chiếu bạc, phục vụ nước uống để cùng 06 bị cáo khác tham gia đánh bạc và thu tiền xâu thì chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức đánh bạc.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đối với các vật chứng Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra thì Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.570.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc và 900.000 đồng trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã qua sử dụng của bị cáo Lê Hoàng A gồm 02 bộ bài Tây; 01 chiếc chiếu.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Riêng bị cáo Lê Hoàng A và Dương Văn M là thân nhân liệt sĩ nên được miễn án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 250, 254, 259, 260, 262, 299, 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hoàng A, Đoàn Thanh C, Trần Văn L, Trần Văn C, Dương Văn M, Võ Thị Tuyết O và Đỗ Thị Út E phạm tội “Đánh bạc”

Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/9/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện P, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Hoàng A số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn M số tiền 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Út E số tiền 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh C số tiền 22.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Xử phạt bị cáo Trần Văn L số tiền 22.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Xử phạt bị cáo Trần Văn C số tiền 22.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Xử phạt bị cáo Võ Thị Tuyết O số tiền 22.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.570.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc và 900.000 đồng trên chiếu bạc. Số tiền này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp đang tạm giữ và có trách nhiệm giao nộp để sung quỹ Nhà nước

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã qua sử dụng của bị cáo Lê Hoàng A gồm 02 bộ bài Tây; 01 chiếc chiếu.

Tất cả vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2021 giữa Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Riêng bị cáo Lê Hoàng A và Dương Văn M là thân nhân liệt sĩ nên được miễn án phí theo quy định.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng